

Bản án số: 829/2020/HS-PT

Ngày: 28-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Khoa

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Long

Ông Đặng Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Duẩn, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 482/2020/TLPT-HS ngày 22 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo Nguyễn Sỹ V, do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2020/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 757/2020/QĐPT-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

Họ và tên: Nguyễn Sỹ V, sinh năm 1955 tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Buôn N, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: VIỆT NAM; Con ông Nguyễn Sỹ T (đã chết) và bà Đào Thị Tám (sinh năm 1924); Có vợ là Nguyễn Thị Hà (sinh năm 1963) và có 03 con (lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1992); Bị bắt tạm giam từ ngày 15/8/2019 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Sỹ V: Ông Bùi Quang Tuấn, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Hoài An, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông (có mặt).

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Đức A và bà Đoàn Thị T; Cùng địa chỉ: Thôn 01, xã T, huyện C, Đắk Nông (vắng mặt).
2. Anh Y Líp Ê B; Địa chỉ: Buôn N, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).
3. Ông Y Ba Ê B1; địa chỉ: Buôn B, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).
4. Bà H'Minh B2; địa chỉ: Buôn B, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).
5. Bà H'Bon B3 và ông Y Mi K; địa chỉ: Buôn N, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).
6. Ông Cao Đắc C và bà Trần Thị Thu H; cùng địa chỉ: Thôn 08, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).
7. Ông Y Buôn K1 và bà H'Buôn N; cùng địa chỉ: Buôn T, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).
8. Ông Y Đen K2; địa chỉ: Buôn T, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).
9. Bà H'Nít K; địa chỉ: Buôn T, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).
10. Bà H'TLiã Niê K, địa chỉ: Buôn T, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 11/2018, Nguyễn Đức A và Đoàn Thị T đến nhà của Nguyễn Sỹ V tọa lạc tại Buôn N, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông để nhờ V xin cho anh Nguyễn Đức Bình (con trai của A và T) được hoãn nghĩa vụ quân sự. V đồng ý và yêu cầu A, T đưa số tiền 6.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, V không liên hệ để xin hoãn nghĩa vụ quân sự cho anh Bình. Ngày 21/01/2019, A và T nhận được Lệnh gọi công dân nhập ngũ của Ban Chỉ huy Quân sự huyện Cư Jút đối với anh Bình nên tìm gặp V, V tiếp tục hứa hẹn và yêu cầu A, T đưa thêm số tiền 6.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, thông qua mạng xã hội, V nhờ 01 người (chưa rõ nhân thân lai lịch) làm giả 01 bộ hồ sơ gồm: Giấy vào viện ngày 15/02/2019 và Giấy xác nhận ngày 18/02/2019 của Bệnh viện Đa khoa Bưu điện thành phố Hồ Chí Minh, nội dung thể hiện anh Bình bị gãy xương đòn phải. Sau đó, V trực tiếp viết các thông tin vào mẫu đơn xin tạm hoãn/miễn nghĩa vụ quân sự, ký tên và viết chữ “Nguyễn Đức Bình” vào cuối đơn. Khoảng 10 giờ ngày 25/02/2019, V gọi Thuận đến nhà giao các giấy tờ trên. Mặc dù biết rõ là giấy tờ giả nhưng A và T vẫn mang nộp cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C. Ban Chỉ huy Quân sự xã Tâm Thắng đã

xác minh tại Bệnh viện Đa khoa Bru điện thành phố Hồ Chí Minh, kết quả thể hiện các giấy tờ trên đều là giả, anh Bình không bị gãy xương đòn phải mà đang học tại Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Sỹ V còn thực hiện các hành vi sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 5/2015, ông Lê Văn Định đến nhà nhờ V xin việc cho con gái là chị Lê Thị Sơn (đã tốt nghiệp trường Đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh). V đồng ý và nói quen biết với lãnh đạo huyện Cư Jút, hiện còn một chỉ tiêu biên chế kế toán Ủy ban nhân dân và một chỉ tiêu kế toán trường học. V nói ông Định chuẩn bị hồ sơ và số tiền 150.000.000 đồng, trong vòng 06 tháng V sẽ xin được việc cho chị Sơn. Vào tháng 5/2015 (không nhớ ngày), ông Định giao cho V 01 bộ hồ sơ xin việc và 150.000.000 đồng, hai bên không viết giấy tờ. Sau khi nhận tiền, V không xin việc cho chị Sơn mà sử dụng vào mục đích cá nhân. Tháng 3/2018, ông Định tố cáo hành vi của V đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Tháng 11/2018, V đã trả toàn bộ số tiền 150.000.000 đồng cho ông Định.

- Vụ thứ hai: Khoảng tháng 8/2015, anh Y Líp Ê B và chị H'Juyn Ê Ban (em gái của anh Y Líp, đã tốt nghiệp hệ cao đẳng sư phạm lịch sử Trường Đại học Thủ Dầu Một) đến nhà nhờ V xin cho chị H'Juyn vào làm việc tại các cơ quan nhà nước. V đồng ý và nói chi phí xin việc là 80.000.000 đồng, anh Y Líp đồng ý. Vào các ngày 20/11/2015, 30/11/2015 và ngày 16/12/2015, tại nhà anh Y Líp, anh Y Líp đã đưa cho V 60.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, V nói với anh Y Líp và chị H'Juyn là hiện không có chỉ tiêu sư phạm cao đẳng mà chỉ có chỉ tiêu trung cấp sư phạm mầm non. Chị H'Juyn nói không có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non, V nói để V làm bằng. Khoảng tháng 6/2017, thông qua mạng xã hội, V đặt mua 01 bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp sư phạm mầm non của Trường trung cấp Bách nghệ Thanh Hóa mang tên H'Juyn Ê Ban. Sau khi làm xong, V đưa cho chị H'Juyn và hướng dẫn làm hồ sơ thi viên chức nộp tại Phòng Nội vụ huyện Đắk Song. Ngày 09/7/2017, anh Y Líp đưa số tiền 20.000.000 đồng còn lại cho V. Ngày 15/7/2017, chị H'Juyn dự thi viên chức giáo viên mầm non do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song tổ chức nhưng không đậu nên anh Y Líp đòi lại tiền. Ngày 10/3/2019, V trả cho anh Y Líp số tiền 20.000.000 đồng.

- Vụ thứ ba: Ngày 18/5/2016, ông Y Ba Ê B1 và con gái là chị H'Yim Bkrông đến nhà nhờ V xin việc cho chị H'Yim (đã tốt nghiệp trường Trung cấp sư phạm mầm non Thái Nguyên mở tại tỉnh Đắk Lắk). V đồng ý và nói sẽ xin cho chị H'Yim vào biên chế mầm non của một trường trên địa bàn huyện Cư Jút với số tiền 100.000.000 đồng, đưa trước 20.000.000 đồng, khi nào có quyết định chính thức thì đưa số tiền còn lại. Ngày 21/5/2016, tại nhà V, ông Y Ba đưa cho V 20.000.000 đồng, V viết giấy nhận tiền. Sau khi nhận tiền, V không liên hệ xin việc cho chị H'Yim, đến nay chưa trả lại tiền cho ông Y Ba.

- Vụ thứ tư: Tháng 7/2016, V nói với bà H'Minh B2 là V có khả năng xin cho con gái bà H'Minh là chị H'Linh Byă (sinh ngày 13/5/1996) vào biên chế nhà nước làm giáo viên mầm non mặc dù chị H'Linh chưa có bằng tốt nghiệp sư phạm, bà H'Minh đồng ý. Ngày 07/8/2016, tại nhà V, bà H'Minh đưa cho V 200.000.000 đồng. Thông qua mạng xã hội, V thuê người làm giả 01 bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp sư phạm mầm non của Trường Trung cấp sư phạm mầm non Đắk Lắk, 01 Bảng kết quả học tập, 01 Chứng chỉ tin học ứng dụng và 01 Chứng chỉ tiếng Anh của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk, tất cả đều mang tên H'Linh Byă. Sau khi làm xong, V đưa toàn bộ giấy tờ này cho chị H'Linh để làm hồ sơ xin việc. Ngày 15/11/2016, V cùng chị H'Linh đến Phòng Nội vụ huyện Đắk Song để nộp hồ sơ thi viên chức. Ngày 15/7/2017, chị H'Linh dự thi viên chức giáo viên mầm non do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song tổ chức nhưng không đậu. Bà H'Minh đã nhiều lần yêu cầu V trả lại tiền nhưng V chưa trả.

- Vụ thứ năm: Khoảng tháng 8/2016, vợ chồng bà H'Bon B3 và ông Y Mi K đến nhà nhờ V xin việc cho con gái là chị H'Linh Byă (sinh ngày 22/7/1996). V nói có thể xin cho chị H'Linh vào biên chế dạy mầm non trên địa bàn tỉnh Đắk Nông với số tiền 90.000.000 đồng. Bà H'Bon đồng ý và nói với V là chị H'Linh chưa có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, V nói để V làm. Trong tháng 9/2016, vợ chồng bà H'Bon và chị H'Linh đã 03 lần đến nhà V để đưa tổng số tiền 90.000.000 đồng, hai bên không viết giấy tờ. Thông qua mạng xã hội, V thuê người làm giả 01 Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông, 01 Bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp của Trường Trung cấp Thái Nguyên kèm 01 Bảng xác nhận kết quả học tập, 01 Chứng chỉ tin học ứng dụng và 01 Chứng chỉ tiếng Anh của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk, tất cả đều mang tên H'Linh Byă. Sau khi làm xong, V đưa lại cho chị H'Linh bổ sung vào hồ sơ xin việc và cùng chị H'Linh đến Phòng Nội vụ huyện Đắk Song để nộp hồ sơ thi viên chức. Chị H'Linh biết bằng cấp, chứng chỉ là giả nên không tham gia thi. Số tiền có được V sử dụng vào mục đích cá nhân, chưa trả lại cho bà H'Bon.

- Vụ thứ sáu: Khoảng tháng 11/2016, vợ chồng ông Cao Đắc C và bà Trần Thị Thu H đến nhà nhờ V xin việc cho con gái là chị Cao Thị Thanh Tâm (đã tốt nghiệp Trường Trung cấp Y tế Đắk Lắk). V đồng ý và hứa sẽ xin cho chị Tâm vào biên chế làm việc tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk với số tiền 60.000.000 đồng. Tại nhà V, ông Chí và bà Hằng đã đưa cho V 60.000.000 đồng nhưng không viết giấy tờ. Sau khi nhận tiền, V chỉ xin cho chị Tâm học việc không lương tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk. Ông Chí, bà Hằng đến hỏi thì V nói sau khi chị Tâm học việc có chứng chỉ hành nghề, V sẽ xin vào biên chế chính thức. Ngày 01/8/2017, chị Tâm được Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk cấp chứng chỉ hành nghề. Lúc này, V tiếp tục yêu cầu ông Chí, bà Hằng đưa thêm số tiền 10.000.000 đồng. Đầu năm 2018, tại nhà V, ông Chí và bà Hằng đưa thêm cho V 10.000.000 đồng nhưng không viết giấy tờ. Sau khi nhận tiền, V không xin việc cho chị Tâm mà sử dụng vào mục đích cá nhân, đến nay chưa trả lại tiền cho ông Chí, bà Hằng.

- Vụ thứ bảy: Khoảng tháng 02/2017, ông Y Buôl K1 và con gái là chị H'Glen Niê đến nhà nhờ V xin việc cho chị H'Glen. Mặc dù biết chị H'Glen chưa có bằng cấp liên quan đến ngành y nhưng V vẫn nhận lời và hứa sẽ xin cho chị H'Glen vào làm việc tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk với số tiền 100.000.000 đồng. Khoảng ngày 20/02/2017, ông Y Buôl cùng vợ là bà H'Bruôn N và chị H'Glen đến nhà đưa cho V 100.000.000 đồng nhưng không viết giấy tờ. Thông qua mạng xã hội, V thuê người làm giả 01 Bằng tốt nghiệp cao đẳng của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành chuyên ngành điều dưỡng, mang tên H'Glen Niê, sau đó đưa cho chị H'Glen và hướng dẫn làm hồ sơ xin việc nộp tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên chị H'Glen chỉ được nhận vào học việc không lương nên vợ chồng ông Y Buôl yêu cầu V trả lại tiền nhưng đến nay V chưa trả.

- Vụ thứ tám: Đầu tháng 4/2017, ông Y Đen K2 đến nhà nhờ V xin việc cho con gái là chị H'Nhuyn Kpor (đã tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp điều dưỡng Trường Trung cấp Y tế Đắk Lắk). V nói sẽ xin cho chị H'Nhuyn vào biên chế của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk với số tiền 140.000.000 đồng, ông Y Đen đồng ý. Ngày 08/4/2017, ông Y Đen cùng vợ là bà H'Doan Kpor và em vợ là ông Y Thông Kpor đến nhà đưa cho V 80.000.000 đồng và 01 bộ hồ sơ xin việc, hai bên không viết giấy tờ. V xem hồ sơ và nói thiếu chứng chỉ tin học và tiếng anh, để V làm. Sau đó, V liên hệ làm giả 01 Chứng chỉ tin học ứng dụng và 01 Chứng chỉ tiếng Anh của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk mang tên H'Nhuyn Kpor. Cuối tháng 4/2017, ông Y Đen cùng bà H'Doan và ông Y Thông đến nhà đưa cho V 60.000.000 đồng còn lại. Sau khi nhận tiền, V xin cho chị H'Nhuyn học việc không lương tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk, không xin vào biên chế nhà nước như đã hứa, số tiền có được V sử dụng vào mục đích cá nhân, đến nay chưa trả lại cho gia đình ông Y Đen.

- Vụ thứ chín: Khoảng đầu tháng 4/2017, chị H'Nit Kpor đến nhà nhờ V xin việc cho em gái là chị H'Duyn Kpor (đã tốt nghiệp trung cấp y chuyên ngành điều dưỡng của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành), V đồng ý và hứa sẽ xin cho chị H'Duyn vào biên chế của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk với số tiền 150.000.000 đồng, chị H'Nit đồng ý. Ngày 06/4/2017, chị H'Nit cùng ông Y Đen K2 đến nhà đưa cho V 100.000.000 đồng nhưng không viết giấy tờ. Khoảng 19 giờ ngày 12/4/2017, chị H'Nit cùng bố là ông Y DHơn Hra đến nhà ông Y Đen K2 đưa số tiền 50.000.000 đồng còn lại cho V. V viết giấy nhận tổng số tiền 150.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, V xin cho chị H'Duyn học việc không lương tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk, không xin vào biên chế nhà nước như đã hứa, số tiền có được V sử dụng vào mục đích cá nhân, đến nay chưa trả lại cho chị H'Nit.

- Vụ thứ mười: Tháng 5/2017, bà H'TLiă Niê K và con gái là chị H'Luynh Niê Kdăm và chị H'Bích Niê Kdăm đến nhà nhờ V xin việc cho chị H'Bích (đã tốt nghiệp Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật Phương Nam). V đồng ý và hứa sẽ xin

cho chị H'Bích vào biên chế của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đắk Lắk với số tiền 160.000.000 đồng. Bà H'TLiã, chị H'Luyinh và chị H'Bích đã 04 lần đến nhà giao cho V tổng số tiền 160.000.000 đồng (lần 01 giao 50.000.000 đồng; lần 02 giao 20.000.000 đồng; lần 03 giao 30.000.000đồng; lần 04 giao 60.000.000 đồng). Do chị H'Bích chưa có chứng chỉ tin học và tiếng Anh nên V đã liên hệ làm giả 01 Chứng chỉ tin học ứng dụng và 01 Chứng chỉ tiếng Anh của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk mang tên H'Bích Niê, sau đó đưa cho chị H'Bích bổ sung vào hồ sơ xin việc. Tuy nhiên, V chỉ xin được cho chị H'Bích học việc không lương tại Bệnh viện lao và phổi Đắk Lắk, không xin vào biên chế nhà nước như đã hứa, số tiền có được V sử dụng vào mục đích cá nhân, đến nay chưa trả lại cho bà H'TLiã.

- Tổng số tiền mà Nguyễn Sỹ V đã chiếm đoạt là 1.172.000.000 đồng, sử dụng 17 tài liệu giả của cơ quan, tổ chức; Nguyễn Đức A và Đoàn Thị T đã sử dụng 02 tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Bản kết luận giám định số 76/GĐTL-PC09 ngày 10/6/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Nông đã kết luận: Đơn xin tạm hoãn/miễn nghĩa vụ quân sự ghi ngày 18/02/2018, có chữ ký và chữ viết mang tên Nguyễn Đức Bình do Nguyễn Sỹ V viết ra; chữ ký, hình dấu tên của bác sĩ trong Giấy vào viện ngày 15/02/2019 và Giấy xác nhận đề ngày 18/02/2019 của Bệnh viện Đa khoa Bưu điện thành phố Hồ Chí Minh không phải là chữ ký, hình dấu tên của bác sĩ và dấu của Bệnh viện Đa khoa Bưu điện Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản kết luận giám định số 2722/C09B ngày 12/8/2019 của Phân viện Khoa học Hình sự Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Giọng người đàn ông xưng “anh” trong tập tin âm thanh mẫu cần giám định là giọng nói của Nguyễn Sỹ V.

Các Bản kết luận giám định số 247/GĐTL-PC09 ngày 20/01/2020, số 15/GĐTL-PC09 ngày 26/02/2020, số 29/GĐTL-PC09 ngày 20/3/2020 và số 43/GĐTL-PC09 ngày 05/4/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Đắk Nông kết luận: 01 Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông số hiệu A02080048 do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông cấp ngày 20/10/2014 cho H'Linh Byă (sinh ngày 22/7/1996), 01 Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ B số hiệu A2076578, 01 chứng chỉ tiếng Anh trình độ B số hiệu A1800482 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk cấp mang tên H'Linh Byă (sinh ngày 22/7/1996); 01 Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ B số hiệu A2076588, 01 Chứng chỉ tiếng Anh trình độ B số hiệu A1800586 do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk cấp mang tên H'Bích Niê Kdăm; 01 Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ B số hiệu A2076587, 01 Chứng chỉ tiếng Anh trình độ B số hiệu A1800589 do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk cấp mang tên H'Nhuyen Kpor; 01 Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ B số hiệu A2076571, 01 Chứng chỉ tiếng Anh trình độ B số hiệu A1800487 do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk cấp mang tên H'Linh Byă (sinh ngày 13/5/1996); 01 Bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp sư phạm mầm non số hiệu 41289 và 01 Bảng

xác nhận kết quả học tập mang tên H'Linh Byă (SN 13/5/1996) của Trường trung cấp sư phạm mầm non tỉnh Đắk Lắk; 01 Bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp Thái Nguyên chuyên ngành sư phạm mầm non và 01 Bằng xác nhận kết quả học tập mang tên H'Linh Byă (sinh ngày 22/7/1996) của Trường trung cấp Thái Nguyên, 02 Bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp sư phạm mầm non cùng số hiệu A318521, cùng mang tên H'Juyn Êban do Trường trung cấp Bách Nghệ Thanh Hóa cấp; 01 Bằng tốt nghiệp Cao đẳng số hiệu A01370129 mang tên H'Glen Niê do Trường Đại học Nguyễn Tất Thành cấp đều không phải do cơ quan nhà nước phát hành (giấy giả). Chữ ký và chữ viết trong giấy nhận tiền do chị H'Juyn Ê Ban cung cấp, trong giấy nhận tiền ngày 12/4/2017 do chị H'Nít K cung cấp và trong giấy hẹn ngày 16/10/2018 so với chữ ký, chữ viết của Nguyễn Sỹ V là do một người viết ra.

Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra đã thu giữ các đồ vật, tài liệu gồm: Số tiền 12.000.000 đồng; 01 Giấy vào viện đề ngày 15/02/2019 và 01 Đơn xác nhận ngày 18/02/2019 của Bệnh viện Đa khoa Bưu Điện thành phố Hồ Chí Minh; 02 Bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp sư phạm mầm non của Trường trung cấp Bách nghệ Thanh Hoá mang tên H'Juyn Ê Ban; 01 Bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp ngành sư phạm mầm non và 01 Bằng kết quả học tập Trường Trung cấp sư phạm mầm non Đắk Lắk mang tên H'Linh Byă (sinh ngày 13/5/1996); 01 Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông và 01 Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cư Jút mang tên H'Linh Byă (sinh ngày 22/7/1996); 01 Bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp của Trường Trung cấp Thái Nguyên và 01 Bằng xác nhận kết quả học tập mang tên H'Linh Byă (sinh ngày 22/7/1996); 01 Bằng tốt nghiệp cao đẳng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành cấp cho H'Bích Niê Kdăm; 04 Chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ B, 04 Chứng chỉ tiếng Anh trình độ B của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk mang tên H'Linh Byă (sinh ngày 13/5/1996), H'Linh Byă (sinh ngày 22/7/1996), H'Nhuyễn KPor và H'Bích Niê Kdăm; 01 Chứng chỉ hành nghề chữa bệnh mang tên Cao Thị Thanh Tâm; 01 điện thoại Nokia màu đen của Nguyễn Sỹ V; 01 đĩa CD-R80MQ nhãn hiệu MAXELL do Đoàn Thị T cung cấp.

Đối với anh Y Líp Ê B, chị H'Juyn Ê Ban, chị H'Bích Niê Kdăm, chị H'Luynh Niê Kdăm, ông Y Đen K2, chị H'Nhuyễn KPor, bà H'Minh B2, bà H'Bon B3, ông Y Mi K, ông Y Buôl K1, H'Glen Niê, ông Y Đen K2, bà H'Nít K, chị H'Linh Byă (sinh ngày 13/5/1996), chị H'Linh Byă (sinh ngày 22/7/1996), bà H'TLiă Niê K mặc dù có hành vi sử dụng các giấy tờ giả nhưng đều là người đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế và cũng bị Nguyễn Sỹ V lừa đảo để lấy tiền nên cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Đắk Nông không xử lý về hình sự là phù hợp.

Đối với đối tượng làm giả các tài liệu cho Nguyễn Sỹ V, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Đắk Nông tiếp tục điều tra xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số 33/CTr-VKS(P1) ngày 29/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ V về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo điểm a khoản 4 Điều 174 và các điểm b, c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Đức A và Đoàn Thị T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 34/2020/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Sỹ V phạm các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174, các điểm b, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ V 14 (mười bốn) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 341, điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ V 03 (ba) năm tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Nguyễn Sỹ V phải chấp hành hình phạt chung là 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 15/8/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Đức A và Đoàn Thị T, tuyên về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí dân sự sơ thẩm, án phí hình sự sơ thẩm, các quy định về thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/8/2020, bị cáo Nguyễn Sỹ V kháng cáo kêu oan.

Ngày 10/9/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 42/QĐ-VC3-V1, đề nghị Toà án cấp phúc thẩm huỷ bản án sơ thẩm để xét xử lại vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Sỹ V giữ nguyên kháng cáo kêu oan. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến như sau:

Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Sỹ V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, các bị cáo Nguyễn Đức A và Đoàn Thị T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là có căn cứ.

Tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là hai tội độc lập. Trong trường hợp này, khi lượng hình, Hội đồng xét xử phải tuyên mức án riêng cho từng tội, sau đó tổng hợp hình phạt chung theo quy định. Bản án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo V 03 năm tù gộp chung cho cả 3 tội là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo V về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” khi chưa xác định nhân thân lai lịch của các đối tượng mà bị cáo thuê làm giả là chưa có căn cứ vững chắc.

Các đối tượng Y Líp Ê B, H’Juyn Ê Ban, H’Linh Byă (sinh ngày 13/5/1996), H’Bon B3, Y Mi K, H’Linh Byă (sinh ngày 22/7/1996), Y Buôl K1, H’Glen Niê, Y Đen K2, H’Nít K, H’Bích Niê Kdăm, H’Luynh Niê Kdăm và H’TLiă Niê K, có dấu hiệu đồng phạm với bị cáo V về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, nhưng cơ quan tố tụng cho rằng họ là người đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế là có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội. Vì trong số này, có những đối tượng đã học hết cấp 3, thậm chí đã tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, có trình độ học vấn cao hơn hai bị cáo A và T.

Đề nghị Hội đồng xét xử huỷ toàn bộ bản án, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông điều tra lại vụ án.

Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo V: Do đề nghị huỷ bản án sơ thẩm nên Kiểm sát viên không phát biểu về yêu cầu kháng cáo của bị cáo V.

Bị cáo V tự bào chữa như sau: Bị cáo có nhân thân tốt, tham gia quân đội từ năm 1972, hiện đã lớn tuổi và đang mắc bệnh viêm đại tràng nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu như sau: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo V về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” là không có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, huỷ bản án sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo V đề nghị miễn hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo, quyết định kháng nghị: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Sỹ V và Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh làm trong hạn luật định nên đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[3] Về nội dung kháng cáo, kháng nghị:

[3.1] Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng bản thân bị cáo không trực tiếp làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức, mà bị cáo đặt các đối tượng trên mạng xã hội, xong chuyển tiền thanh toán cho các đối tượng này. Bị cáo chỉ thừa nhận có nhận của những người bị hại hơn 300 triệu đồng, không nhiều như bản án sơ thẩm đã quy kết.

Nhận thấy, mặc dù bị cáo không thừa nhận toàn bộ hành vi đối với tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, nhưng căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ căn cứ pháp lý để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 11/2018 đến tháng 02/2019, Nguyễn Sỹ V đã có hành vi đưa ra thông tin gian dối là có khả năng xin cho anh Nguyễn Đức Bình được hoãn nghĩa vụ quân sự, nên bố mẹ anh Bình là Nguyễn Đức A và Đoàn Thị T đã tin tưởng đưa cho V 02 lần với tổng số tiền 12.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, V nhờ người làm giả Giấy vào viện và Đơn xác nhận của Bệnh viện Đa khoa Bưu Điện Thành phố Hồ Chí Minh, nội dung thể hiện anh Bình bị gãy xương đòn phải, sau đó đưa cho A và T. Mặc dù biết rõ các giấy tờ mà V đưa là tài liệu giả nhưng A và T vẫn nộp cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C để xin hoãn nghĩa vụ quân sự cho anh Bình.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ tháng 5/2015 đến cuối năm 2018, Nguyễn Sỹ V còn đưa ra thông tin có thể xin việc làm nên một số người dân trên địa bàn huyện Cư Jút đã tin tưởng đưa cho V tổng số tiền 1.160.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, V thuê người làm giả 15 tài liệu của cơ quan, tổ chức bao gồm các Bằng tốt nghiệp, bằng điểm, chứng chỉ tin học, tiếng Anh, sau đó đưa vào hồ sơ xin việc để nộp cho cơ quan có thẩm quyền. Tuy nhiên, V không liên hệ để xin việc làm như đã hứa mà chiếm đoạt tiền để sử dụng vào mục đích cá nhân, chỉ trả lại cho các bị hại tổng số tiền 182.000.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo A, T đã phạm vào tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Hành vi của bị cáo V đã phạm vào các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” và “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Đối với tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” của bị cáo V đã hoàn thành tại thời điểm bị cáo nhận được các tài liệu giả, mà không phụ thuộc vào việc

Cơ quan điều tra xác định được nhân thân, lai lịch hay bắt được đối tượng trực tiếp làm giả hay không. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo A, T, V về các tội danh tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” được quy định tại Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là hai tội danh độc lập. Do đó, bản án sơ thẩm tuyên hình phạt đối với bị cáo V chung cho cả hai tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” và “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” mà không tuyên hình phạt cho từng tội, sau đó tổng hợp hình phạt là trái với quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Mặt khác, các đối tượng Y Líp Ê B, H’Juyn Ê Ban, H’Linh Byă (sinh ngày 13/5/1996), H’Bon B3, Y Mi K, H’Linh Byă (sinh ngày 22/7/1996), Y Buol K1, H’Glen Niê, Y Đen K2, H’Nít K, H’Bích Niê Kdăm, H’Luynh Niê Kdăm và H’TLiă Niê K biết rõ những tài liệu do bị cáo V cung cấp là giả, nhưng vẫn sử dụng để đưa vào hồ sơ xin việc, là có dấu hiệu đồng phạm với bị cáo V về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” nhưng cơ quan tố tụng cho rằng họ là người đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế là có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội và thiếu tính công bằng. Vì trong số này, có những đối tượng đã học hết cấp 3, thậm chí đã tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, có trình độ học vấn cao hơn hai bị cáo A và T.

Do đó, cần chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, huỷ bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông để điều tra, xét xử lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo V không phải nộp.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, các điểm a, c khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Nguyễn Sỹ V.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2020/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông để điều tra, truy tố, xét xử lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Sỹ V cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông thụ lý lại vụ án.

[3] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
- Công an tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông
- TTG tỉnh Đắk Nông;
- Bị hại;
- Lưu, 15b (HQ).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Văn Khoa